

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH YÊN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 39/2023/HS-ST
Ngày 30 tháng 3 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Việt Quang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Bá Tạo

Ông Phùng Đình Bàn

Thư ký phiên toà: Bà Kiều Thị Hằng – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vinh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2023/HS-ST ngày 13 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 35/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Trần Đạt K, sinh năm 1984 tại tỉnh Phú Thọ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu X, xã Phượng Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đạt K và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Phùng Thị Bích L và 01 con; tiền sự: Không;

Tiền án: 01 tiền án, cụ thể: Tại Bản án số 126 ngày 08/9/2020 của TAND thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt K 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015, K chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/10/2021, đã nộp án phí ngày 08/9/2020.

Nhân thân: Tại Bản án HSST số 22 ngày 23/4/2014 của TAND huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt K 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/3/2016, đã nộp án phí ngày 23/6/2014, đến nay đã xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2022 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 15/12/2022, Trần Đạt K một mình đi lang thang tại khu vực bến xe khách thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ thì nảy sinh ý định đi mua ma túy Heroine sử dụng cho bản thân. Sau đó, K đi xe khách từ thành phố Việt Trì đến thành phố Vĩnh Yên để tìm mua ma túy. Khi đến đài phun nước thuộc địa phận phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, K xuống xe rồi đi bộ một mình đến ngõ 2 đường Đàm Vạc, phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên. Tại đây, K gặp và mua được của một người nam giới khoảng 30 tuổi (K không biết họ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể của người này) được 01 gói ma túy loại Heroine với giá 250.000đ. Sau khi mua được, K cầm ma túy trong lòng bàn tay trái rồi đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến đường Lý Bôn, phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên thì bị tổ công tác Công an phường Đồng Đa kiểm tra hành chính phát hiện thu giữ tại lòng bàn tay trái của K 01 gói giấy nhỏ bên trong chứa chất cục bột màu trắng, được niêm phong ký hiệu A1 (K khai nhận là ma túy loại Heroine vừa mua để sử dụng cho bản thân). Công an phường Đồng Đa đã chuyển đối tượng cùng vật chứng và hồ sơ cho Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Vĩnh Yên tiến hành giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với K, đồng thời ra Quyết định số 08, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định chất cục bột màu trắng trong mẫu ký hiệu A1. Tại bản Kết luận giám định số 3687 ngày 19/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *“Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2086g (Không thấy hai không tám sáu gam, không kể bao bì) loại Heroine”*. Hoàn trả đối tượng còn lại sau giám định gồm: A1 = 0,1737g mẫu cùng bao. Trần Đạt K đã được thông báo kết quả giám định nhưng không thắc mắc, khiếu nại gì và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu.

Tại Cáo trạng số 36/CT-VKSTP.VY ngày 13/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố Trần Đạt K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (BLHS 2015).

Tại phiên tòa, Trần Đạt K giữ nguyên lời khai nhận tội ở giai đoạn điều tra. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên công bố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Trần Đạt K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 2 Điều 52 của BLHS 2015 xử phạt K từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 15/12/2022; không phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS 2015; về xử lý vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,1737 gam mẫu và toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định; buộc K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo K không bào chữa, tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo nhiễm virus HIV đang phải điều trị bằng thuốc để duy trì cuộc sống. Bị cáo bệnh nặng, nên xin mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình khi còn sống.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản sự việc và vật chứng đã được thu giữ, cũng như kết luận giám định và các tài liệu khác. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 09h00' ngày 15/12/2022, tại khu vực đường Lý Bôn thuộc phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên Trần Đạt K có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân thì bị cơ quan công an bắt quả tang, thu giữ trên tay trái của K 01 gói giấy nhỏ bên trong chứa ma túy loại Heroine có khối lượng 0,2086g.

Hành vi nêu trên của Trần Đạt K đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Điều luật có quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Héroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ...”

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy rằng: Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, làm ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe của con người.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Bị cáo K là người có nhân thân xấu với 02 lần bị đưa ra xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội, cho thấy bị cáo là người có thái độ coi thường pháp luật, cần phải xử lý nghiêm khắc.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị bắt, K đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy

định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015; ngoài ra bị cáo đang mắc bệnh hiểm nghèo, nhiễm virus HIV chưa có thuốc chữa khỏi, phải điều trị tích cực bằng thuốc đặc hiệu để đảm bảo duy trì sức khỏe và tính mạng vì vậy Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Bản án số 126 ngày 08/9/2020 của TAND thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt K 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/10/2021, tính đến ngày 15/12/2022 chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội do lỗi cố ý vì vậy phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015.

[5] Về hình phạt chính, Hội đồng xét xử xem xét dựa trên tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Để giáo dục bị cáo biết nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, cải tạo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tại trại giam cách ly bị cáo khỏi đời sống bình thường ngoài xã hội một thời gian.

[6] Về phạt bổ sung: Bị cáo K là lao động tự do, không có thu nhập ổn định cũng như tài sản nào giá trị để đảm bảo thi hành án nên không áp dụng phạt tiền bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS 2015.

[7] Về nguồn gốc ma túy và các đối tượng có liên quan trong vụ án:

Về nguồn gốc ma túy thu giữ của K, quá trình điều tra K khai nhận mua của một người nam giới khoảng 30 tuổi, người gầy, cao khoảng 1m65, tóc ngắn, da ngăm đen, tại khu vực ngõ 2 đường Dầm Vạc, phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên với giá 250.000đ. K không biết họ tên, tuổi, địa chỉ nơi ở, nơi cư trú của người này. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, kết quả không có đối tượng nào có đặc điểm như K khai nhận. Ngoài lời khai của K không có căn cứ, tài liệu gì khác để xác định nhân thân, lai lịch của người đã bán ma túy cho K nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm A1 = 0,1737 gam cùng bao cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[9] Về án phí: Bị cáo K phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố Trần Đạt K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Xử phạt Trần Đạt K 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 15/12/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của BLHS 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy 0,1737 gam mẫu cùng bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy “MẪU TRÁ”. (Vật chứng có đặc điểm nêu tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản tại Chi cục Thi hành án dân sự).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc Trần Đạt K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam - CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Việt Quang